TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** TỈNH LÂM ĐỒNG Bản án số: 114/2024/HNGĐ-ST Ngày: 26-12-2024 V/v *Tranh chấp ly hôn.*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà PHẠM YẾN NHƯ

Hội thẩm nhân dân:

. Ông CAO ĐÌNH NHÂN

. Bà NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG

-Thư ký phiên tòa: Bà TRIỆU THẢO TRANG – Thư ký Tòa án huyện Đ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân *huyện Đ tham gia phiên toà: Bà* TRẦN HẢI YẾN.

Trong ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 492/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024, về việc *"Tranh chấp ly hôn"*. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024/TB-TA ngày 09/12/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Phan Thị Phương A**, sinh năm 1997; HKTT: Tổ 13, khu phố B, phường C, TP. D, tỉnh Lâm Đồng:Địa chỉ: Số 60 T, phường E, TP. D, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông **Phan Quốc C**, sinh năm 1992; HKTT: Thôn T, Xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Tại phiên tòa nguyên đơn bà Phan Thị Phương A vắng mặt có đơn xin xét xử

vắng mặt; Bị đơn ông Phan Quốc C vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo các bản khai, đơn khởi kiện bà Phan Thị Phương A trình bày:***

- **Về quan hệ hôn nhân**: Vợ chồng quen biết, tìm hiểu. Sau đó có kết hôn năm 2017, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục tập quán. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc.Tuy nhiên, trong quá trình chung sống đến nay phát sinh nhiều mau thuẫn. Vợ chồng không hòa thuận, hay xảy ra tranh cãi khiến cho cuộc sống của hai vợ chồng ngày càng mâu thuẫn, không thống nhất quan điểm với nhau. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân chúng tôi lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên tôi yêu cầu tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn ông Phan Quốc C.

- **Về con chung**: Có 01 con chung Phan Mẫn N, sinh ngày 09/05/2018. Bà Phan Thị Phương A yêu cầu giao cháu N cho ông Phan Quốc C được nuôi dưỡng, chăm sóc, bà Phan Thị Phương A không cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về tài sản chung, về nợ chung**: Không yêu cầu giải quyết.

**** Bị đơn ông Phan Quốc C vắng mặt không có lý do***.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo các bản khai, đơn khởi kiện nguyên đơn bà Phan Thị Phương A trình bày:***

- **Về quan hệ hôn nhân**: Vợ chồng quen biết, tìm hiểu. Sau đó có kết hôn năm 2017, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục tập quán. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống đến nay phát sinh nhiều mâu thuẫn. Vợ chồng không hòa thuận, hay xảy ra tranh cãi khiến cho cuộc sống của hai vợ chồng ngày càng mâu thuẫn, không thống nhất quan điểm với nhau. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân chúng tôi lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên tôi yêu cầu tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn ông Phan Quốc C.

- **Về con chung**: Có 01 con chung Phan Mẫn N, sinh ngày 09/05/2018. Bà Phan Thị Phương A yêu cầu giao cháu N cho ông Phan Quốc C được nuôi dưỡng,

chăm sóc, bà Phan Thị Phương A không cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về tài sản chung, về nợ chung**: Không yêu cầu giải quyết.

**** Bị đơn ông Phan Quốc C vắng mặt không có lý do***.

Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa hôm nay, theo đơn xin xét xử vắng mặt nguyên đơn bà Phương A vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn ông Phan Quốc C; Về con chung: Hiện ông C đang nuôi con Phan Mẫn N, sinh ngày 09/05/2018. Nay ly hôn bà Phương A yêu cầu giao ông C tiếp tục nuôi con, bà không cấp dưỡng nuôi con.

* **Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ**:

Việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán chấp hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; xác định đúng quan hệ tranh chấp, đúng người tham gia tố tụng, tống đạt các giấy tờ cho đương sự đúng theo quy định; vụ án được giải quyết đúng thời hạn quy định tại Điều 203 Bộ luật TTTDS năm 2015. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ, bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tại Điều 68, 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị xử chấp nhận cho bà Phan Thị Phương A được ly hôn ông Phan Quốc C.

+ Về con chung: Đề nghị giao ông C tiếp tục nuôi con Phan Mẫn N, sinh ngày 09/05/2018 cho đến ngày con thành niên, bà Phương A không cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc *"Tranh chấp ly hôn"* giữa nguyên đơn bà Phan Thị Phương A với bị đơn ông Phan Quốc C. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Bà Phương A có đơn xin xét xử vắng mặt, ông C đã được triệu tập hợp lệ nên căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phương A và ông C kết hôn có đăng ký kết hôn theo luật định. Theo bà Phương A trình bày, sau khi kết hôn vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do không hòa thuận, không thống nhất quan điểm với nhau hay xảy ra tranh cãi khiến cho cuộc sống không hạnh phúc. Hiện nay đã sống ly thân mỗi người một nơi, không còn trách nhiệm với nhau, cuộc sống chung đã hoàn toàn chấm dứt. Ông C biết việc bà Phương A xin ly hôn nhưng không có thiện chí hòa giải, không đến Tòa án để giải quyết.

Xét thấy hôn nhân giữa bà Phương A và ông C tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên xử chấp nhận cho bà Phương A được ly hôn ông C là phù hợp và đúng pháp luật theo Điều 51, 56 Luật HNGĐ.

- Về con chung: Bà Phương A và ông C có 01 con chung Phan Mẫn N, sinh ngày 09/05/2018 hiện do ông C đang nuôi dưỡng. Nay ly hôn bà Phương A yêu cầu giao ông C tiếp tục nuôi con, bà không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về án phí: Bà Phương A nhận chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về áp dụng pháp luật: Căn cứ vào:

- Điều 33, 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

- Điều 27, 35, 203, 220 và điều 228 Bộ Luật tố tụng Dân sự 2015;

- Điều 26 Luật thi hành án Dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

2. Về nội dung: Xử

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị Phương A được ly hôn ông Phan Quốc C.

2. Về con chung: Giao ông Phan Quốc C tiếp tục nuôi con chung con Phan Mẫn N, sinh ngày 09/05/2018 cho đến ngày con thành niên, bà Phương A không cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Bà Phan Thị Phương A nhận chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng. (Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo phiếu thu số 0000027 ngày 07.10.2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án,quyền yêu cầu thi hành án,tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THA dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết bà Phương A và ông C có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAT LĐ
-VKSND H.ĐT
-UBND xã T.
-Các đương sự
-Lưu HS, lưu AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Phạm Yến Như